|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**DỰ THẢO 2 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TCTHADS ngày tháng năm 2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

 Quy chế này quy định về quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự (sau đây gọi tắt là Phần mềm), được áp dụng đối với Thủ trưởng, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến trong Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự được phân cấp, phân quyền tham gia quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm.

**Điều 2. Thông tin chung về Phần mềm**

1. Phần mềmdo Bộ Tư pháp xây dựng nhằm cung cấp các ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Phần mềm có địa chỉ truy cập trên Internet tại: <http://httttha.moj.gov.vn>, được triển khai phục vụ người dân, doanh nghiệp và cho toàn Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự.

2. Các thủ tục được hỗ trợ trực tuyến:

a) Hỗ trợ trực tuyến yêu cầu thi hành án dân sự;

b) Hỗ trợ trực tuyến yêu cầu xác nhận kết quả thi hành án dân sự;

c) Hỗ trợ trực tuyến tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về THADS.

3. Tài khoản người dùng do Bộ Tư pháp cấp và được phân quyền theo vai trò của người tham gia quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm.

4. Phần mềm hoạt động trên các trình duyệt internet thông dụng như: Internet Explorer từ phiên bản 7.0 trở lên, Mozilla Firefox từ phiên bản 30 trở lên, Google Chrome từ phiên bản 40 trở lên hoặc Cốc Cốc từ phiên bản 34 trở lên. Tuy nhiên, để thống nhất, người dùng sử dụng trình duyệt Mozilla Firefox hoặc Google Chrome.

**Chương II**

**QUẢN LÝ PHẦN MỀM**

**Điều 3. Quyền hạn, trách nhiệm của Tổng cục Thi hành án dân sự**

1. Quản lý Phần mềm, người dùng và dữ liệu điện tử có trong phần mềm. Quyết định việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm, cơ sở dữ liệu khác có liên quan đến hoạt động thi hành án dân sự.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan cấp, quản lý tài khoản và dữ liệu trên tài khoản người dùng trong Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự và các tổ chức, cá nhân khác khi được sự đồng ý của Tổng cục Thi hành án dân sự.

3. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin vận hành Phần mềm, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật (hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị kết nối, thiết bị bảo mật, hệ thống giám sát, quản trị và các thiết bị phụ trợ khác) tại Trung tâm dữ liệu điện tử tập trung Bộ Tư pháp; bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật thông tin đối với dữ liệu trao đổi trên phần mềm và dữ liệu điện tử trên phần mềm; xử lý, khắc phục các sự cố về kỹ thuật trên phần mềm để hệ thống luôn vận hành ổn định, tin cậy.

4. Đánh giá, quyết định việc cập nhật, chỉnh sửa, nâng cấp phần mềm khi có các yêu cầu mới phát sinh như: Thay đổi các quy định của pháp luật; thay đổi quy trình xử lý thông tin…

5. Đảm bảo nguồn lực (con người, kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật) để vận hành phần mềm; bảo dưỡng, bảo trì, cập nhật, chỉnh sửa, nâng cấp phần mềm và dữ liệu trên phần mềm.

6. Xây dựng, ban hành các quy chế, quy trình quản lý, cập nhật dữ liệu, sử dụng và khai thác dữ liệu điện tử trên phần mềm. Hướng dẫn, thống nhất những thay đổi về tiện ích, nghiệp vụ trên phần mềm cho Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự.

7. Hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ các cơ quan thi hành án dân sự địa phương trong quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm và cập nhật dữ liệu thi hành án dân sự lên phần mềm; khắc phục sự cố, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm và dữ liệu trên phần mềm.

8. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan liên quan thực hiện tích hợp với các phần mềm khác để chia sẻ dữ liệu theo quy định.

Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin là đơn vị đầu mối giúp Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện những quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều này.

**Điều 4. Quyền hạn, trách nhiệm của Cục Thi hành án dân sự**

1. Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao và phân cấp của Tổng cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, khách quan của thông tin được cập nhật lên phần mềm. Được khai thác các dữ liệu trên phần mềm theo phân quyền trên các tài khoản người sử dụng để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thi hành án dân sự.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công chức được phân công và người sử dụng tại Cục, các Chi cục trực thuộc thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ đối với các thủ tục trực tuyến trên phần mềm theo sự phân công và theo quy chế, quy trình.

3. Bố trí công chức của Cục làm đầu mối, tiếp nhận, giải đáp, xử lý vướng mắc trong quá trình sử dụng phần mềm của các đơn vị trực thuộc; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự để được hỗ trợ, giải quyết.

4. Quản lý chặt chẽ tài khoản người dùng truy cập vào phần mềm tại địa phương, gồm các nội dung sau:

a) Tạo tài khoản mới từ tài khoản hòm thư công vụ, cập nhật thông tin, bổ sung vai trò chức năng, thu hồi tài khoản người dùng trên phần mềm theo phân cấp của Tổng cục.

b) Phân quyền quản trị cho tài khoản đối với từng dữ liệu thành phần.

5. Quản lý tình trạng trang thiết bị kỹ thuật (máy tính, máy in, máy quét…) và hệ thống mạng internet (đường truyền, modem…) tại cơ quan và các đơn vị thuộc quyền; rà soát, lập kế hoạch bổ sung, nâng cấp cơ sở hạ tầng đảm bảo hệ thống luôn vận hành thông suốt, tin cậy, ổn định.

6. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm cho công chức tham gia sử dụng phần mềm trên địa bàn; hàng năm, đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức thuộc quyền gắn với kỹ năng khai thác, sử dụng phần mềm.

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều này.

**Điều 5. Quyền hạn, trách nhiệm của Chi cục Thi hành án dân sự**

1. Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao và phân cấp của Tổng cục Thi hành án dân sự và Cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, khách quan của thông tin được cập nhật lên phần mềm. Được khai thác các dữ liệu trên phần mềm theo phân quyền trên các tài khoản người sử dụng để phục vụ công tác hỗ trợ trực tuyến đối với các thủ tục theo quy định.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công chức được phân công và người sử dụng tại Chi cục thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ đối với các thủ tục trực tuyến trên phần mềm theo sự phân công và theo quy chế, quy trình.

3. Theo dõi, nắm thông tin tài khoản người dùng truy cập vào phần mềm tại địa phương, thực hiện chức năng quản lý tài khoản người dùng được phân quyền báo cáo kịp thời sự thay đổi công chức được phân công để Cục Thi hành án dân sự báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện điều chỉnh.

4. Quản lý tình trạng trang thiết bị kỹ thuật (máy tính, máy in, máy quét…) và hệ thống mạng internet (đường truyền, modem…) tại đơn vị; rà soát, lập kế hoạch bổ sung, nâng cấp cơ sở hạ tầng đảm bảo hệ thống luôn vận hành thông suốt, tin cậy, ổn định.

5. Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ thi hành án dân sự và kỹ năng sử dụng phần mềm cho công chức được phân công thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến; hàng năm, đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức thuộc quyền gắn với kỹ năng khai thác, sử dụng phần mềm.

Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều này.

**Chương III**

**SỬ DỤNG, KHAI THÁC PHẦN MỀM VÀ DỮ LIỆU TRÊN PHẦN MỀM**

**Điều 6. Quyền sử dụng, khai thác dữ liệu trên phần mềm**

1. Tổng cục Thi hành án dân sự được quyền sử dụng, khai thác đối với toàn bộ dữ liệu có trên phần mềm để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thi hành án dân sự và các mục đích khác theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin là đầu mối giúp Lãnh đạo Tổng cục khai thác toàn bộ dữ liệu có trên phần mềm.

2. Công chức trong Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự được cấp tài khoản người dùng có quyền sử dụng, khai thác dữ liệu trên phần mềm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thi hành án dân sự và hoạt động chuyên môn theo phạm vi được phân quyền.

**Điều 7. Cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm**

1. Dữ liệu được cập nhật lên phần mềm là toàn bộ các tài liệu liên quan đến quá trình tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến một số thủ tục trong thi hành án dân sự.

Dữ liệu được cập nhật lên phần mềm là dữ liệu số và các dữ liệu khác bằng cách nhập trực tiếp hoặc đính kèm các file dữ liệu văn bản có đuôi mở rộng như: .doc, .docx, .xls, .xlsx, .pdf, .jpg…

2. Công chức tiếp nhận, hỗ trợ và các công chức có liên quan trong phạm vi chức trách, quyền hạn của mình có trách nhiệm cập nhật dữ liệu đối với các thủ tục thực hiện hỗ trợ trực tuyến như: Tiếp nhận, hỗ trợ yêu cầu thi hành án dân sự, tiếp nhận, hỗ trợ việc xác nhận kết quả thi hành án; tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quá trình tổ chức thi hành án và hỗ trợ thông tin trả lời các phản ánh, kiến nghị đó...

3. Việc cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu mới hoặc dữ liệu bổ sung lên phần mềm chỉ được thực hiện trong kỳ báo cáo và phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời.

4. Hết kỳ báo cáo, việc cập nhật mới, cập nhật bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu của kỳ trước phải được phép của Tổng cục Thi hành án dân sự.

Khi cần bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa, người đề nghị chỉnh sửa phải gửi văn bản có xác nhận của lãnh đạo đơn vị về Tổng cục Thi hành án dân sự giải trình rõ về dữ liệu đề nghị được bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa. Tổng cục có trách nhiệm nghiên cứu và quyết định việc bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa.

Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự xem xét, quyết định việc bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu ngay ở kỳ báo cáo tiếp theo.

Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự chịu trách nhiệm về tính kịp thời của dữ liệu được cập nhật lên phần mềm. Người cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu được cập nhật lên phần mềm.

**Điều 8. Trách nhiệm của người sử dụng, khai thác dữ liệu trên phần mềm**

1. Thực hiện nghiêm các quy định tại quy chế này về việc quản lý, sử dụng, cập nhật, bổ sung, khai thác dữ liệu trên phần mềm. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời, khách quan, trung thực đối với các thông tin do mình cập nhật trên phần mềm và sự an toàn, bí mật về các thông tin do mình được quản lý trên phần mềm.

2. Thực hiện đúng hướng dẫn sử dụng phần mềm và quy trình quản lý dữ liệu hồ sơ thi hành án dân sự lên phần mềm.

3. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật sau:

a) Hạn chế đăng nhập vào phần mềm từ những thiết bị không phải máy tính được trang bị tại cơ quan (máy tính khác, máy tính bảng, điện thoại thông minh), trường hợp cần thiết phải bảo đảm an toàn thông tin; đăng nhập, thoát khỏi phần mềm đúng cách.

b) Thực hiện đúng quy trình thay đổi mật khẩu sau khi được cấp mới tài khoản thư công vụ, mật khẩu mới phải từ 08 ký tự trở lên, có chữ hoa, chữ thường và có ký tự đặc biệt.

c) Giữ bí mật tài khoản và mật khẩu đăng nhập, không cho người khác mượn tài khoản, không mượn tài khoản của người khác để sử dụng. Khi phát hiện có dấu hiệu bị lộ thông tin tài khoản phải kịp thời thay đổi mật khẩu, rà soát lại dữ liệu do mình chịu trách nhiệm, báo cáo cấp trên để xử lý.

d) Khi có thay đổi về thông tin tài khoản của mình phải kịp thời cập nhật và báo cáo lãnh đạo đơn vị để báo cáo Cục Thi hành án dân sự hoặc Tổng cục Thi hành án dân sự điều chỉnh thông tin tài khoản.

4. Thường xuyên trau dồi kỹ năng nghiệp vụ công tác thi hành án dân sự và kỹ năng tin học đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

**Điều 9. Tài khoản người sử dụng, khai thác dữ liệu trên phần mềm**

Tài khoản người dùng để đăng nhập vào phần mềm được sử dụng chung với tài khoản đăng nhập thư điện tử do Bộ Tư pháp cấp bao gồm: Tên tài khoản và mật khẩu. Để thay đổi mật khẩu tài khoản đăng nhập phần mềm cần thay đổi mật khẩu thư điện tử công vụ.

**Điều 10. Quản lý người sử dụng**

 1. Quản lý người sử dụng tại Chi cục Thi hành án dân sự

a) Người sử dụng phần mềm tại Chi cục Thi hành án dân sự bao gồm Lãnh đạo Chi cục, công chức được phân công tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự và các công chức có liên quan thuộc Chi cục.

b) Nội dung quản lý người sử dụng bao gồm: Quản lý về hành chính, chuyên môn nghiệp vụ; tạo lập tài khoản; quản lý cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm, khai thác phần mềm tại Chi cục; quản lý quá trình cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu lên phần mềm, khai thác phần mềm và việc sử dụng các dữ liệu khai thác được từ phần mềm.

c) Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thực hiện quản lý toàn bộ các nội dung quản lý quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này; công chức được phân công thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự được cấp tài khoản người dùng để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi được phân công.

 2. Quản lý người sử dụng tại Cục Thi hành án dân sự

a) Người sử dụng phần mềm tại Cục Thi hành án dân sự bao gồm quản trị viên của Cục, Lãnh đạo Cục, công chức được phân công tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự và các công chức có liên quan thuộc Cục.

b) Nội dung quản lý người sử dụng bao gồm: Quản lý về hành chính, chuyên môn nghiệp vụ; tạo lập tài khoản; quản lý cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm, khai thác phần mềm; quản lý quá trình cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu lên phần mềm, khai thác phần mềm và việc sử dụng các dữ liệu khai thác được từ phần mềm tại Cục và các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc ở địa phương mình.

c) Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thực hiện quản lý toàn bộ các nội dung quản lý qui định tại điểm b, khoản 2 Điều này; quản trị viên thực hiện việc quản lý tài khoản (tạo lập, sửa, xóa tài khoản; phân quyền người dùng tại Cục và Chi cục trực thuộc); công chức được phân công thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự được cấp tài khoản người dùng để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi được phân công.

 3. Quản lý người sử dụng tại Tổng cục Thi hành án dân sự

a) Người sử dụng phần mềm tại Tổng cục Thi hành án dân sự bao gồm quản trị viên của Tổng cục, Lãnh đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Tổng cục, và công chức có liên quan tại các đơn vị thuộc Tổng cục.

b) Nội dung quản lý người sử dụng bao gồm: Quản lý về hành chính, chuyên môn nghiệp vụ; tạo lập tài khoản; quản lý cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm, khai thác phần mềm; quản lý quá trình cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu lên phần mềm, khai thác phần mềm và việc sử dụng các dữ liệu khai thác được từ phần mềm trong Hệ thống tổ chức Thi hành án dân sự.

Ngoài các nội dung nêu trên, nội dung quản lý tại Tổng cục còn bao gồm việc quản lý quản trị viên của các Cục; đánh giá, đề xuất hoặc chủ động cập nhật, chỉnh sửa phần mềm; quyết định việc phân quyền trong quản lý người sử dụng; quyết định việc cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này. Tổ chức tập huấn việc sử dụng phần mềm; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc sử dụng phần mềm….

c) Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện quản lý toàn bộ các nội dung quản lý quy định tại điểm b, khoản 3 Điều này; quản trị viên của Tổng cục thực hiện việc quản lý tài khoản (tạo lập, sửa, xóa tài khoản; phân quyền người dùng trong Hệ thống tổ chức Thi hành án dân sự); Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục, công chức của Tổng cục trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao quản lý tài khoản để trích xuất dữ liệu phục vụ báo cáo thống kê; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ….

Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin là đơn vị đầu mối giúp Tổng Cục trưởng thực hiện các nội dung quản lý của Tổng Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng và thường xuyên báo cáo Tổng Cục trưởng về các nội dung quản lý được giao.

**Điều 11.** **Phân quyền người sử dụng phần mềm**

Việc tạo lập tài khoản và phân cấp vai trò người sử dụng do Quản trị viên của Tổng cục, Cục, Chi cục Thi hành án dân sự thực hiện theo phân cấp tại Điều 10 Quy chế này. Người sử dụng được phân cấp theo từng vai trò cụ thể và thực hiện các chức năng trên phần mềm theo quy trình cập nhật dữ liệu vào phần mềm.

 1. Công chức công tác tại bộ phận tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự có trách nhiệm như sau:

a) Tiếp nhận, hỗ trợ trực tuyến yêu cầu thi hành án;

b) Tiếp nhận, là đầu mối luân chuyển đề nghị xác nhận kết quả thi hành án dân sự;

c) Tiếp nhận, là đầu mối luân chuyển những phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quá trình tổ chức thi hành án.

2. Công chức công tác tại các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác có trách nhiệm như sau:

a) Tiếp nhận dự thảo, trình Cục trưởng, Chi cục trưởng ký Quyết định thi hành án, phát hành quyết định thi hành án;

b) Thẩm tra viên, Thư ký được phân công quản lý, tra cứu hồ sơ thi hành án, Chấp hành viên tổ chức thi hành án có trách nhiệm dự thảo văn bản xác nhận kết quả thi hành án theo quy định, trình Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ký ban hành và chuyển trả kết quả lại bộ phận hỗ trợ trực tuyến;

c) Công chức được phân công xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ theo quy định, theo sự phân công của Lãnh đạo đơn vị và phối hợp với công chức hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự trả kết quả theo quy định.

3. Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm như sau:

a) Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn, nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật;

b) Xác nhận kết quả thi hành án theo quy định.

c) Chỉ đạo, phân công và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quá trình tổ chức thi hành án theo đúng thẩm quyền, quy định của pháp luật.

 4. Công chức thuộc Tổng cục được phân quyền tham gia sử dụng phần mềm

Trên cơ sở vai trò được phân quyền trực tiếp theo dõi, trích xuất các biểu mẫu báo cáo thống kê theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị tham mưu phục vụ công tác quản lý, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ. Tham mưu, đề xuất Lãnh đạo đơn vị để báo cáo Lãnh đạo Tổng cục các tính năng cần bổ sung, chỉnh sửa, nâng cấp trên phần mềm… và các công việc khác theo quy định của pháp luật, hướng dẫn sử dụng phần mềm và sự chỉ đạo của cấp trên.

 5. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục

Được phân quyền theo dõi, trích xuất các biểu mẫu báo cáo thống kê theo lĩnh vực liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị phục vụ công tác quản lý, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ. Tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Tổng cục bổ sung, chỉnh sửa, nâng cấp các tính năng trên phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ… và các công việc khác theo quy định của pháp luật, hướng dẫn sử dụng phần mềm và sự chỉ đạo của cấp trên.

**Chương IV**

**TÍCH HỢP, CHIA SẺ DỮ LIỆU VỚI PHẦN MỀM KHÁC, KẾT NỐI VỚI PHẦN MỀM QUẢN LÝ QUÁ TRÌNH THỤ LÝ THI HÀNH ÁN**

**Điều 12. Quy định về tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các phần mềm khác**

Các phần mềm khác có liên quan đến nghiệp vụ thi hành án dân sự (phần mềm quản lý quá trình thụ lý thi hành án, Cơ sở dữ liệu điện tử người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành….) đều có thể được tích hợp, chia sẻ dữ liệu với phần mềm Hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự theo nguyên tắc:

1. Các phần mềm dùng chung cần tích hợp, chia sẻ dữ liệu với phần mềm Hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự phải báo cáo với Tổng cục Thi hành án dân sự để phối hợp với Cục Công nghệ thông tin, Bộ Tư pháp thống nhất phương án tích hợp.

2. Tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm phải đảm bảo nhanh chóng, chính xác.

3. Phần mềm được tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết nối phải bảo đảm yêu cầu an ninh, bảo mật thông tin, phân quyền sử dụng cho từng cơ quan, cá nhân có thẩm quyền (có tính năng cảnh báo, phòng chống hiện tượng can thiệp, truy cập trái phép; phát hiện và ngăn chặn trường hợp rò rỉ thông tin trên hệ thống; truy nguyên, phát hiện đối tượng, khu vực đã truy cập trái phép hoặc hiệu chỉnh thông tin không đúng thẩm quyền...).

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 13. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan**

 1. Giám đốc Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin giúp Lãnh đạo Tổng cục quản lý dữ liệu của phần mềm; định kỳ 3 tháng báo cáo hiện trạng và tình hình hoạt động của phần mềm cho Lãnh đạo Tổng cục; phối hợp xử lý và khắc phục các sự cố về kỹ thuật trên phần mềm; xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho công chức trong Hệ thống tổ chức Thi hành án dân sự;

 2. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính căn cứ kế hoạch hàng năm thẩm định dự toán và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, cấp kinh phí cho việc quản lý, nâng cấp và vận hành phần mềm.

 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục, Thủ trưởng các cơ quan thi hành án dân sự địa phương chỉ đạo người sử dụng thuộc quyền quản lý sử dụng, khai thác hiệu quả phần mềm này phục vụ công tác, thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc công chức thực hiện đúng quy chế cùng các quy định khác của cơ quan có liên quan, kịp thời thông báo cho Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin khi có sự cố xảy ra.

 4. Công chức được cấp tài khoản sử dụng tham gia sử dụng phần mềm có trách nhiệm:

 a) Thực hiện các vai trò theo đúng chức năng đã được phân quyền.

 b) Khi gặp sự cố phải thông báo cho người phụ trách công nghệ thông tin của đơn vị quản lý để hướng dẫn và xử lý kịp thời.

 c) Công chức phụ trách công nghệ thông tin của các Cục Thi hành án dân sự phải hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho công chức của đơn vị, báo cáo lãnh đạo cơ quan và thông báo ngay cho Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin khi phát hiện lỗi trên phần mềm.

**Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Trên cơ sở kết quả kiểm tra và tổng hợp báo cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự quyết định hình thức khen thưởng đối với những đơn vị và cá nhân ứng dụng có hiệu quả phần mềm.

2. Việc sử dụng phần mềm tại các cơ quan, đơn vị là tiêu chí đánh giá khi bình xét các hình thức thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Các hành vi vi phạm quy định Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

**Điều 15. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (qua Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin) để được hướng dẫn hoặc xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.